

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2022/HC-PT

Ngày: 13/5/2022

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính và hành vi hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Quang Phúc

2. Ông Đào Hồng Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Vũ Thị Minh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 09/2021/HCPT ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính”.

Do Bản án hành chính số 34/2021/HC-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 643/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4024/2022/QĐPT-HC ngày 14 tháng 4 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 5203/QĐPT-HC ngày 06 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1967

Địa chỉ: A9/4 B, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh
- Có mặt.

2. Người bị kiện: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ: B8/29 Hưng Nhơn, ấp H, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Nguyễn Văn T** – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền số 01/UQ-UBND ngày 17/12/2020) - Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân xã Tân K huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: B8/29 Hưng Nhơn, ấp H, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã Tân K: Ông **Nguyễn Văn T** – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh- Vắng mặt.

3.2. Ông Lê Văn N, sinh năm 1970

Địa chỉ: A9/5, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Ông Lê Văn C, sinh năm 1972

Địa chỉ: A9/5, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. Bà Lê Thị P, sinh năm 1977

Địa chỉ: A9/5, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Ông Lê Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: A9/5, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn N, ông Lê Văn C, bà Lê Thị P, ông Lê Văn T: Ông **Vũ Quý T**, sinh năm: 1977; địa chỉ: 6/36 đường 35, khu phố 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 08/12/2020) - Có mặt.

3.6. Bà Nguyễn Thị Mộng T2, sinh năm 1976 - Vắng mặt.

3.7. Bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1977 - Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: A9/5, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Bá T - người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung vụ án, bản án sơ thẩm:

Phần đất diện tích 1.048m² thuộc thửa 1350 tờ bản đồ số 02 xã Tân K, huyện Bình C là đất nông nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 796/QSDĐ/1993 do Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp ngày 15/7/1993 cho ông Nguyễn Văn L (ông L là cha của ông T – đã chết năm 1993). Đến năm 2000 ông T đại diện hộ gia đình đứng tên quyền sử dụng đất nêu trên.

Phần đất diện tích 518m² thuộc thửa 518 tờ bản đồ số 26 (BDĐC) (tương ứng một phần thửa 1348) xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh là loại đất nông nghiệp đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH005429 ngày 28/4/2016 cho ông Nguyễn Bá T .

Cả hai phần đất nêu trên đều có mục đích sử dụng là đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, phần đất này gia đình ông sử dụng từ năm 1975 cho đến nay. Ông đi làm nên không thường xuyên trông coi đất nên năm 2008 gia đình bà T3 và các con lấn chiếm đất của ông và xây dựng các công trình trái phép trên đất của ông. Sau khi phát hiện ông có làm đơn trình báo đến Ủy ban nhân dân xã Tân K đề nghị xử lý đối với hành vi xây dựng nhà không phép trên đất nông nghiệp của bà T3 đối với phần đất của ông. Sau đó, ông Lê Văn C và Lê Văn N

(là các con bà T3) lại tiếp tục xây dựng nhà không sổ kết cấu tole + cây cũ trên phần đất của gia đình ông, ông lại tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã Tân K yêu cầu tháo dỡ 03 căn nhà của bà T3, ông C và ông N.

Một phần diện tích nhà tạm của ông C, ông N nằm ở thửa 518 có diện tích xây dựng khoảng 40 m²; thuộc đất 518 này thuộc quyền sử dụng đất của ông theo Giấy chứng nhận CH005429 do Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp cho ông vào ngày 28/4/2016. Một phần diện tích của công trình xây dựng trên đất nông nghiệp của ông C, ông N và gia đình bà T3 diện tích xây dựng khoảng 100 m² thuộc 1350 tờ bản đồ số 02, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 796 cấp M5/7/1993 cấp cho ba của ông là ông Nguyễn Văn Lái (hiện ba ông mất năm 1993). Năm 2000, ông đại diện cho chủ hộ đứng tên phần đất nói trên.

Ngày 19/10/2017, Ủy ban nhân dân xã Tân K đã ban hành công văn số 971/UBND trả lời đơn của ông. Không đồng ý với kết quả trả lời của Ủy ban nhân dân xã Tân K, ông tiếp tục làm đơn khiếu nại. Ngày 25/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Bá T.

Ông cho rằng Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C ban hành là không đúng thực tế và chưa chính xác. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C không xử lý cưỡng chế đối với các công trình của ông C, ông N, bà T3 xây dựng không phép trên đất nông nghiệp của ông là ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất hợp pháp của gia đình ông.

Do đó, ông khởi kiện yêu cầu hủy toàn bộ nội dung Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C thực hiện hành vi xử lý đối với công trình của ông C, ông N và bà T3 xây dựng không phép trên đất nông nghiệp trên phần đất của ông.

Trong bản tự khai, biên bản đối thoại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Ngày 15 tháng 7 năm 1993, Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 796/QSĐĐ/1993 cho hộ ông Nguyễn Văn Lái (đã chết), hiện nay ông Nguyễn Bá T là đại diện hộ gia đình đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngày 08 tháng 01 năm 2008, Ủy ban nhân dân huyện Bình C (Trưởng phòng Quản lý đô thị) ban hành Thông báo số 22/TB-UB-QLĐT về việc tạm cấp sổ nhà cho bà Nguyễn Thị T3, nhà số A9/5A, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, loại nhà ở, vị trí tại thửa 1349, tờ bản đồ số 02, tài liệu chính lý 1992, thời điểm xây dựng năm 1984.

Ngày 04 tháng 03 năm 2009, Trung tâm đo đạc bản đồ (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh) lập bản đồ hiện trạng vị trí, theo hợp đồng số 6769/ĐĐBĐ-VPTP (1/2) do yêu cầu của Tòa án nhân dân huyện

Bình C, để bổ túc hồ sơ tranh chấp) thể hiện phần đất có tổng diện tích đất là 2708,7m², nhằm trọn thửa 74, một phần thửa 55, 73, Rạch, Đường, tờ bản đồ số 26, theo tài liệu năm 2005, (tương ứng với các thửa: 959, 1260, 1261, 1348, 1349, 1350, nương, đường, theo tài liệu 299/TTg), Bộ địa chính xã Tân K, thể hiện loại hiện trạng trên phần đất: Tường tole, diện tích 65,7m²; tường ngói, diện tích 75,9 m² (A9/4); vách tole, mái tole, diện tích 61,7m² (không số); mộ 2347,1m²; vườn, diện tích 11,7m²; vách lá, mái lá, diện tích 86,6m² (A9/5); vách tole, mái tole, diện tích 60m² (không số).

Ngày 10 tháng 6 năm 2009, Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C có lập Biên bản về việc hòa giải tranh chấp giữa ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị T3, với nội dung: Ông Nguyễn Bá T yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Tân K tháo dỡ căn nhà của bà Nguyễn Thị T3 xây lấn qua phần đất của ông T, nhưng bà Nguyễn Thị T3 không đến dự và không nêu lý do.

Ngày 17 tháng 6 năm 2009, ngày 30 tháng 6 năm 2009, Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C tiếp tục hoà giải tranh chấp giữa ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị T3, nhưng bà T3 không đến dự nên việc hoà giải không thành.

Ngày 06 tháng 01 năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Bình C đưa vụ án ra xét xử theo Bản án số 02/2014/DS-ST về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị T3 có liên quan đến các thửa đất số 1260, 1261, 1348, 1349 tờ bản đồ 02 (TLCL 1992) chỉ xét xử về phần đất, không xét xử về tài sản gắn liền trên đất.

Ngày 22 tháng 9 năm 2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tại Bản án số 1259/2014/DS-PT về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Bá T và bà Nguyễn Thị T3 có liên quan đến các thửa đất số 1260, 1261, 1348, 1349 tờ bản đồ 02 (TLCL 1992) cũng chỉ giải quyết về phần đất tranh chấp không giải quyết về tài sản gắn liền trên đất.

Ngày 08 tháng 8 năm 2016, Ủy ban nhân dân xã Tân K có lập Biên bản về việc xác minh thời điểm xây dựng nhà của ông Lê Văn C, ông Lê Văn N tại tổ 9, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, tại Biên bản các hộ dân thống nhất có ý kiến thời điểm xây dựng căn nhà của ông C và ông N là năm 2001 để ở ổn định từ đó đến nay.

Ngày 22 tháng 11 năm 2016, Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C có lập Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư, tại phiếu lấy ý kiến các hộ dân cho rằng nhà của ông C, ông N có thời điểm xây dựng vào năm 2001-2002; căn nhà của bà Nguyễn Thị T3 xây dựng năm 1984; căn nhà bà Nguyễn Thị Bảy xây dựng năm 2007, nhưng vị trí xây dựng trên phần thửa đất nào thì không xác định được.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, Ủy ban nhân dân xã Tân K có nhận được đơn khiếu nại của ông Nguyễn Bá T khiếu nại Quyết định số 971/UBND ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C về việc tháo dỡ 02 (hai) căn nhà của ông Lê Văn C, ông Lê Văn N ngụ tại ấp M, xã Tân K xây dựng không có Giấy phép xây dựng và nhà của bà Nguyễn Thị T3 xây dựng

trên phần đất nông nghiệp thuộc thửa 1350, tờ bản đồ số 02 (TLCL 1992) của gia đình ông Nguyễn Bá T.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, Ủy ban nhân dân xã Tân K ban hành Thông báo số 342/UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá T, địa chỉ A9/4, ấp M, xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 09 tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C đã trao Thông báo số 342/UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Bá T.

Căn cứ bản đồ hiện trạng vị trí số hợp đồng số 6769/BĐĐC –VPTP ngày 04 tháng 03 năm 2009 của Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh (đo ngày 10 tháng 12 năm 2008), đo theo yêu cầu của Tòa án nhân dân huyện Bình C, bà Nguyễn Thị Tám, theo Công văn 341/THABC ngày 26 tháng 11 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình C, với mục đích bổ túc hồ sơ tranh chấp. Qua đó, bản vẽ có thể hiện vị trí các công trình, căn nhà: Của bà Nguyễn Thị T3, nhà số A9/5 ấp M, xã Tân K có diện tích 86,8m² tương ứng thửa 1349, một phần thửa 1350; tương ứng một phần các thửa 1348, 1350, tờ bản đồ số 02 (TLCL 1992) là nhà của ông Lê Văn C có diện tích 59,5m², nhà không số, kết cấu bằng tole và cây cũ trên đất nông nghiệp và nhà của ông Lê Văn N có diện tích 39,9 m², nhà không số, kết cấu bằng tole và cây cũ.

Đối với công trình xây dựng coi nói thêm của ông C, ông N đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C tiến hành xử lý theo đúng quy định pháp luật cụ thể như sau: Ngày 25/10/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K ban hành Quyết định số 580/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Lê Văn N và Quyết định số 581/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Lê Văn C. Ngày 08/11/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K ban hành Quyết định số 616/QĐ-CC-KPHQ về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Lê Văn C và Quyết định số 617/QĐ-CC-KPHQ về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Lê Văn N.

Từ những cơ sở trên, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh không thực hiện cưỡng chế đối với các công trình xây dựng không phép trên đất nông nghiệp của ông Lê Văn C, ông Lê Văn N và nhà của bà Nguyễn Thị T3 và ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 để trả lời giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Bá T là đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C có ông Nguyễn Văn Tuấn là người đại diện, thống nhất với lời trình bày cho đại diện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C và không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan ông Lê Văn N, ông Lê Văn C, ông Lê Văn T, bà Lê Thị P có người đại diện hợp pháp là ông Vũ Quý T trình bày:

Về nguồn gốc thửa đất: Trước năm 1977 gia đình bà T3 được cụ ông

Nguyễn Văn Lái và cụ bà Nguyễn Thị Tám chia lại khu đất thuộc các thửa 1260, 1261, 1348, 1349 tờ bản đồ số 02 và các thửa 37, 38 tờ bản đồ số 03 xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh để gia đình bà T3 canh tác. Đến năm 1977 Nhà nước có chủ trương đưa đất vào tập đoàn sản xuất nên gia đình bà T3 đã thực hiện chủ trương giao đất cho tập đoàn. Sau đó tập đoàn cấp lại đất này cho gia đình bà T3, và gia đình bà T3 sử dụng ổn định cho đến nay. Ngày 10/8/2001 hộ gia đình bà T3 được Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1491/QSĐĐ/2001 với tổng diện tích 5.963m² đối với các thửa đất nêu trên.

Gia đình bà T3 quản lý sử dụng và xây dựng công trình nhà trên phần đất thuộc thửa 1349 từ những năm 1979, gia đình ông N và ông C xây dựng 02 căn nhà tạm trên thửa 1348 từ những năm 2001 – 2002 và ở ổn định cho đến nay.

Việc ông Nguyễn Bá T khiếu nại yêu cầu tháo dỡ hai căn nhà của ông C, ông N là không có căn cứ, bởi lẽ:

Hộ gia đình bà T3 đã quản lý, sử dụng khu đất trên ổn định từ những năm 1979 và đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1491/QSĐĐ/2001 vào năm 2001.

Việc Ủy ban nhân dân, chính quyền địa P đã nhiều lần giải quyết và ghi nhận căn nhà gia đình ông N, ông C tồn tại trước thời điểm Tòa án các cấp (sơ thẩm – phúc thẩm) xét xử vụ án tranh chấp các thửa đất của bà T3 đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ngoài ra, theo các biên bản xác minh thực tế của các hộ dân về thời điểm xây dựng các căn nhà của bà T3 từ năm 1984, nhà của ông C ông N được xây dựng vào năm 2001-2002.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mộng T2, bà Lê Thị Thanh V: đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng và tham dự phiên Tòa nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại Bản án hành chính số 34/2021/HC-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện Bình C tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Bá T: Hủy Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá T .

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Bá T về việc yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K thực hiện cưỡng chế đối với 03 căn nhà của bà Nguyễn Thị T3, ông Lê Văn C và ông Lê Văn N tương ứng một phần tại các thửa số 1348, 1350, tờ bản đồ số 02 (TLCL 1992).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/6/2021, người khởi kiện Ông Nguyễn Bá T kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K thực

hiện hành vi cưỡng chế đối với các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp do ông đứng tên quyền sử dụng đất và phục hồi hiện trạng ban đầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện ông Nguyễn Bá T kháng cáo, yêu cầu sửa Bản án hành chính số 34/2021/HC-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình C; buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, tháo dỡ 03 căn nhà xây dựng trái phép lấn trên phần đất của ông thuộc thửa 1350 và 1348.

Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N, ông Lê Văn C, bà Lê Thị P, ông Lê Văn T ủy quyền cho ông Vũ Quý T trình bày: không đồng ý kháng cáo của ông T vì ông cho rằng các căn nhà của bà T3, ông N, ông C tồn tại đã lâu nên không có cơ sở tháo dỡ 03 căn nhà như ông T trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã Tân K, bà Nguyễn Thị Mộng T2 và bà Lê Thị Thanh V vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 221 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục tổ tụng theo đúng quy định của pháp luật, người tham gia tổ tụng đúng thành phần và chấp hành quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Về yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Bá T : Đề nghị chấp nhận kháng cáo của ông T và sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tổ tụng: Đơn yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Ông Nguyễn Văn Tuấn là đại diện theo ủy quyền của người bị kiện có đơn xin vắng mặt, ông Vũ Quý T là người đại diện ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N, ông Lê Văn C, bà Lê Thị P, ông Lê Văn T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mộng T2 và bà Lê Thị Thanh V được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158, Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

Về thẩm quyền giải quyết:

Đối tượng khởi kiện là Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 và hành vi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, Huyện Bình C; Thời hiệu khởi kiện vẫn còn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm được quy định tại Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

Về nội dung kháng cáo:

Ông T khiếu nại yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C tháo dỡ, xử lý vi phạm xây dựng nhà không phép trên phần đất của ông. Tuy nhiên, tại đoạn 2 Điều 1 phần Quyết định của Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C trả lời khiếu nại liên quan đến phần đất 1348, 1350 mà không xem xét yêu cầu của ông T. Ngoài ra người bị kiện không xuất trình được tài liệu nào chứng minh đến việc khiếu nại của ông T đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên hủy Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C là có căn cứ.

Ông T yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K thực hiện cưỡng chế đối với 03 căn nhà của bà T3, ông C và ông N và phục hồi hiện trạng ban đầu. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định yêu cầu này là tranh chấp dân sự chứ không phải là đối tượng giải quyết vụ án hành chính. Hội đồng xét xử xét Tòa án cấp sơ thẩm nhận định như trên là chưa chính xác, bởi lẽ ông T khởi kiện yêu cầu trên là hành vi hành chính thuộc đối tượng giải quyết vụ án hành chính.

Căn cứ quy định tại Điều 28, Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 59 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ, Điều 76 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ thì thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, khôi phục lại tình trạng ban đầu thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thửa đất số 1348 tờ bản đồ 02 (tài liệu chính lý năm 1992), nay thuộc một phần thửa 518 tờ bản đồ số 26 (tài liệu năm 2004) do ông Nguyễn Bá T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 005429 ngày 28/4/2016; thửa đất số 1350 tờ bản đồ 02 (tài liệu chính lý năm 1992) do ông Nguyễn Bá T đứng tên tại trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 796QSDĐ/1993 ngày 17/7/1993.

Tại Bản đồ hiện trạng vị trí – xác định ranh số hợp đồng 122797/ĐĐBĐ ngày 13/01/2017 của Trung Tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, đo đạc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã Tân K xác định hiện trạng 03 căn nhà của bà Nguyễn Thị T3, ông Lê Văn N và ông Lê Văn C, cụ thể nhà của bà T3 kết cấu mái tôn vách tôn hiện diện tích 87,7m² nằm trên hai thửa đất 1349 (48m²) và thửa 1350 (39,7m²); nhà của ông C và ông N liền nhau, kết cấu mái tôn vách tôn tổng diện tích 98m² nằm trên hai thửa đất 1348 (41m²) và 1350 (57m²).

Các thửa đất số 1348 và 1350 là đất trồng cây lâu năm do ông Nguyễn Bá T đứng tên sử dụng đất và đại diện đứng tên sử dụng đất. Việc bà T3 coi nói nhà

lấn sang thửa đất số 1350 với diện tích là 39,7m² và nhà của ông C, ông N được xây dựng trên hai thửa đất 1348 và 1350 với tổng diện tích là 98m² là xây dựng trên đất nông nghiệp không có giấy phép xây dựng; xây dựng lấn sang đất của người khác. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân xã Tân K, huyện Bình C chưa xử lý hành vi xây dựng trái pháp luật là không phù hợp với khoản 1 Điều 3 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009, Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 và Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017. Do đó, kháng cáo của ông T yêu cầu sửa bản án sơ thẩm là có cơ sở.

Do đó, cấp phúc thẩm có cơ sở sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Bá T, buộc Chủ tịch Ủy ban nhân xã Tân K, huyện Bình C phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng cáo của ông T, sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Bá T .

Sửa một phần Bản án hành chính số 34/2021/HC-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình C.

Căn cứ Điều 3, Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 31, Điều 116, Điều 229 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009, Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013, Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án 2009;

Tuyên xử:

1. Hủy Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân K, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá T .

2. Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân xã Tân K, huyện Bình C phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định pháp luật: lập thủ tục xử lý các công trình xây dựng trái phép của bà Nguyễn Thị T3, ông Lê Anh C và ông Lê Văn N trên phần đất của ông T tại thửa đất số 1348 tờ bản đồ 02 (tài liệu chính lý năm 1992), nay thuộc một phần thửa 518 tờ bản đồ số 26 (tài liệu năm 2004) do ông Nguyễn Bá T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 005429 ngày 28/4/2016 và tại thửa đất số 1350 tờ bản đồ 02 (tài liệu chính lý năm 1992) do ông Nguyễn

Bá T đứng tên tại trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 796QSDĐ/1993 ngày 17/7/1993.

3. Về án phí:

Án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân xã Tân K, huyện Bình C phải chịu án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông Nguyễn Bá T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Hoàn lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng cho ông Nguyễn Bá T đã nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2009/0002220 ngày 06/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Bá T không phải chịu. Hoàn lại cho ông Nguyễn Bá T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số AA/2019/0081555 ngày 23/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TAND huyện Bình C, TP.HCM;
- Chi cục THA DS huyện Bình C;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Khắc Vương